

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2020 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1375/QĐ-CTHADS ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2020;

Xét đề nghị của trưởng phòng Tài chính – Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2020 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk (theo biểu số 02 đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Tài chính – Kế toán, Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *Handwritten signature*

- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu :VT.

CỤC TRƯỞNG

Handwritten signature
Bùi Đăng Thủy

CHƯƠNG: 014

DỰ TỐAN THU- CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số: 48 /QĐ - CTHADS ngày 04 / 02 /2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk)

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1	Số thu phí, lệ phí	100.000.000
1.1	Lệ phí	
1.2	Phí thi hành án	100.000.000
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại (gồm 55% được sử dụng tại đơn vị và 20% nộp về Tổng Cục THADS)	75.000.000
2.1	Chi sự nghiệp	0
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2.2	Chi quản lý hành chính	0
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	25.000.000
3.1	Lệ phí	
3.2	Phí thi hành án	25.000.000
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	
1	Chi quản lý hành chính (Loại 340- khoản 341)	8.908.004.000
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	6.575.504.000
	Tiền lương và các khoản đóng góp của CBCC	5.021.993.000
	Tiền lương hợp đồng theo NE số 68	280.000.000
	Chi thường xuyên theo định mức	1.118.000.000
	Mua sắm tài sản	17.300.000
	Chi hỗ trợ hoạt động chuyên môn	
	Quản lý ngành	174.000.000
	Trừ quỹ thi đua khen thưởng của Bộ	-21.996.000
	Trừ quỹ thi đua khen thưởng của Cục	151.000.000
	Trừ tiền đặt báo	-5.863.000

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
	Trừ tiết kiệm CTX để tạo nguồn cải cách tiền lương	-158.930.000
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	2.332.500.000
	Kinh phí tạm ứng cưỡng chế	60.000.000
	Kinh phí mua tài sản	1.511.000.000
	Trang phục	761.500.000

Thủy

Ngàytháng.....năm 2020



